**Yêu cầu chức năng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ID | Mô tả yêu cầu | Độ ưu tiên | Ghi chú |
| FR01 | Người dùng (nhân viên) đăng nhập hệ thống bằng tên người dùng và mật khẩu. | Cao | Yêu cầu bắt buộc để truy cập hệ thống. |
| FR02 | Hệ thống cho phép thêm thông tin khách hàng và xe mới. | Cao | Cần thiết để ghi nhận thông tin ban đầu. |
| FR03 | Hệ thống cho phép cập nhật thông tin khách hàng và xe. | Trung bình | Hỗ trợ sửa đổi thông tin khi cần. |
| FR04 | Hệ thống cho phép tìm kiếm khách hàng theo tên, số điện thoại, và xe theo biển số. | Cao | Hỗ trợ truy xuất thông tin nhanh chóng. |
| FR05 | Hệ thống cho phép tạo Phiếu tiếp nhận xe, ghi nhận tình trạng xe ban đầu. | Cao | Quan trọng để bắt đầu quy trình sửa chữa. |
| FR06 | Hệ thống cho phép nhân viên phân công công việc sửa chữa cho thợ. | Cao | Cơ sở để theo dõi tiến độ và quản lý công việc. |
| FR07 | Hệ thống cho phép thợ sửa xe cập nhật tiến độ công việc và ghi nhận thời gian thực hiện. | Trung bình | Giúp quản lý giám sát hiệu suất. |
| FR08 | Hệ thống cho phép quản lý chi tiết phụ tùng (mã, tên, số lượng tồn kho, giá). | Cao | Quan trọng để quản lý kho. |
| FR09 | Hệ thống tự động trừ kho khi phụ tùng được sử dụng trong một dịch vụ. | Cao | Đảm bảo dữ liệu tồn kho chính xác. |
| FR10 | Hệ thống cho phép lập hóa đơn chi tiết, tự động tính toán tổng chi phí (nhân công + phụ tùng). | Cao | Cần thiết cho việc thanh toán. |
| FR11 | Hệ thống cho phép ghi nhận các phương thức thanh toán. | Trung bình | Hỗ trợ theo dõi tài chính. |
| FR12 | Hệ thống cung cấp báo cáo và thống kê doanh thu theo ngày/tuần/tháng. | Cao | Dùng cho quản lý đưa ra quyết định kinh doanh. |
| FR13 | Hệ thống cho phép quản lý thông tin nhân viên (thợ sửa, lễ tân...). | Trung bình | Hỗ trợ quản lý nhân sự. |